

Số: 22 /2020/NQ-HĐND

Bến Tre, ngày 09 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Về điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn
tỉnh Bến Tre giai đoạn 2016 - 2020

SỞ TƯ PHÁP BẾN TRE	
ĐẾN	Số:H510.....
	Ngày: 21.12.20
	Chuyển:
	Số và ký hiệu HS:.....

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 19**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 6124/TTr-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn tỉnh Bến Tre giai đoạn 2016-2020; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn tỉnh Bến Tre giai đoạn 2016-2020 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2017 về kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách nhà nước tỉnh Bến Tre giai đoạn 2016-2020 và Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 03 tháng 7 năm 2019 về điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách nhà nước tỉnh Bến Tre giai đoạn 2016-2020 với những nội dung cụ thể như sau:

1. Nguyên tắc điều chỉnh, bổ sung:

a) Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2017 về kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách nhà nước tỉnh Bến Tre giai đoạn 2016-2020 và Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 03 tháng 7 năm 2019 về điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách nhà nước tỉnh Bến Tre giai đoạn 2016-2020 nhưng có điều chỉnh, bổ sung danh mục, kế hoạch vốn của một số dự án cho phù hợp với tình hình thực tế triển khai dự án trong giai đoạn 2016-2020.

b) Điều chỉnh giảm nguồn vốn dự phòng 10% kế hoạch đầu tư công trung hạn của các dự án đã được bổ sung tại Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 03 tháng 7 năm 2019 về điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách nhà nước tỉnh Bến Tre giai đoạn 2016-2020.

c) Điều chỉnh giảm vốn vay tồn ngân Kho bạc nhà nước giai đoạn 2017-2020 là 300 tỷ đồng của các dự án đã được bổ sung tại Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 03 tháng 7 năm 2019 về điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách nhà nước tỉnh Bến Tre giai đoạn 2016-2020.

d) Cân đối lại tổng số vốn đầu tư công trong giai đoạn 2016-2020 phù hợp theo kế hoạch đầu tư hàng năm đã được Trung ương giao dự toán cho địa phương.

đ) Đảm bảo tuân thủ các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Nhà nước tỉnh Bến Tre giai đoạn 2016-2020 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 12/2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Nhà nước tỉnh Bến Tre giai đoạn 2016-2020.

2. Tổng số vốn điều chỉnh, bổ sung là 9.183,093 tỷ đồng (*chín nghìn một trăm tám mươi ba tỷ, không trăm chín mươi ba triệu đồng*) giảm 469,019 tỷ đồng; trong đó:

a) Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí, định mức quy định tại Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020 là 1.991,108 tỷ đồng, giảm 199,141 tỷ đồng; bổ sung 03 danh mục dự án.

b) Vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất là 569,15 tỷ đồng, giảm 1,743 tỷ đồng.

c) Vốn đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết là 4.949 tỷ đồng, giảm 232,655 tỷ đồng, bổ sung 03 danh mục chương trình, dự án.

d) Vốn đầu tư từ nguồn tăng thu xổ số kiến thiết là 1.193,72 tỷ đồng, giảm 141,28 tỷ đồng, bổ sung 02 danh mục dự án.

đ) Vốn đầu tư từ nguồn tăng thu sử dụng đất là 78,315 tỷ đồng, tăng 04 tỷ đồng, bổ sung 01 danh mục dự án.

e) Vốn đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương là 281,8 tỷ đồng.

g) Bổ sung kế hoạch vốn đầu tư từ nguồn tăng thu ngân sách là 120 tỷ đồng.

3. Danh mục điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 chi tiết tại Phụ lục I, II ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, triển khai thực hiện nghị quyết.

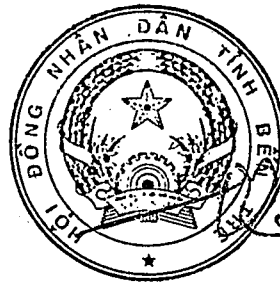
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre khóa IX, kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 19 tháng 12 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán nhà nước KV IX;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Bến Tre;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT; TC; Tư pháp;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng: HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Báo Đồng Khởi, Đài PT-TH tỉnh;
- Trang TTĐT HĐND tỉnh, Trung tâm TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT. *VT*

CHỦ TỊCH



Phan Văn Mãi

